

Bản án số: 94/2022/HS-PT  
Ngày 27 - 12 - 2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

*Các Thẩm phán:*

**Ông Bùi Anh Tuấn**

**Ông Trần Quang Khang**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà **Dương Thục Trinh**, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 100/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Lý Như Y2, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Lý Như Y2**, sinh năm 1997 tại tỉnh Cà Mau. Nơi cư trú: Số 049, khóm A, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lý Công T, sinh năm 1975 và bà Lê Bích T, sinh năm 1974. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2021 đến ngày 04/8/2022 bỏ trốn khỏi nơi giam giữ và đang bị tạm giam trong vụ án khác, (có mặt).

- **Bị hại không kháng cáo:** Ông **Quách Quang H**, sinh năm 1973 và bà **Nguyễn Thị Hiền D**, sinh năm 1975. Cùng địa chỉ: Số 209, Khóm C, Phường D, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

*Người đại diện theo uỷ quyền của ông H, bà D:* Anh **Quách Quang P**, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số 209, Khóm A, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. Văn bản uỷ quyền ngày 22/12/2022.

Ngoài ra, trong vụ án còn có anh Nguyễn La Thái T; anh Tô Hữu T; chị Quách Thiên K không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nên ngày 19/7/2021 khi toàn tỉnh Bạc Liêu thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 19 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, chị Quách Thiên K đưa bị cáo Lý Như Y2 về nhà của cha mẹ chị K là ông Quách Quang H, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Hiền D, sinh năm 1975 tại số 209, đường Tôn Đức T, khóm A, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu để ở mà không báo cho ông H, bà D biết. Tại nhà ông H, bị cáo ở tại phòng riêng của chị K và khi sinh hoạt ăn uống đều do chị K canh gác tránh người nhà phát hiện. Khoảng 10 giờ ngày 23/7/2021, K đi công việc riêng, chỉ còn Y2 ở trong phòng. Lúc này, Y2 đi vệ sinh thì nghe tiếng động, do lo sợ bị phát hiện nên bị cáo mở cửa vào phòng của ông H, bà D (không khóa cửa) để lẩn trốn. Tại đây bị cáo nhìn thấy tủ kết sắt ở dưới bàn trang điểm nên nảy sinh ý định tìm tài sản lấy trộm. Y2 mở tủ kết sắt (không khóa), lấy một hộp gỗ bên trong có tài sản, Y2 lấy trộm 01 (một) bộ vòng ximen 21 chiếc, loại vàng 18K, trọng lượng 19 chỉ do trước đó chị K gửi ông H và bà D cất giữ; 01 (một) tấm lắc tay kiểu nữ, dạng khoen lật đôi, loại vàng 18K, trọng lượng 20 chỉ và 01 (một) tấm lắc tay kiểu nam, dạng khoen lật, loại vàng 18K, trọng lượng 50 chỉ là của ông H và bà D. Y2 lấy hết số vàng trên bỏ trong túi quần rồi đi về phòng của K, sau đó cất giữ vào ba lô đựng quần áo của mình.

Đến ngày 16/8/2021, Ý nhắn tin cho anh Tô Hữu T, sinh năm 2002, nơi cư trú: số 06 đường Hòa B, khóm A, phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu chở đến tiệm vàng Kim D, địa chỉ: số 44 Trần P, phường A, thành phố B bán hết số vàng lấy trộm được số tiền 280.000.000 đồng; Y2 chuyển 50.000.000 đồng vào tài khoản ví MoMo của anh T nhờ chuyển cho ông Lý Công T, sinh năm 1975 (cha ruột của Y2) 3.000.000 đồng, Y2 trả công cho anh T 500.000 đồng, số còn lại Y2 nhờ anh T chuyển khoản mua Bitcoin (tiền ảo) để chơi game hết. Y2 bỏ vào bóp cá nhân 6.000.000 đồng và số tiền 221.000.000 đồng cất vào túi quần rồi lên xe cho anh T chở về nhà chị K.

Ngày 20/9/2021, khi hết thời gian áp dụng giãn cách xã hội, Y2 đến nhà trọ không tên ở khóm A, phường C, thành phố B để thuê ở. Đến ngày 23/9/2021, Y2 lấy số tiền 220.000.000 đồng đưa cho anh Nguyễn La Thái T, sinh năm 1987, nơi cư trú: đường số 13 khu dân cư Trảng A, khóm A, phường C, thành phố B để chuyển tiền vào các tài khoản của nhiều người để mua tiền ảo. Sau khi anh Nguyễn La Thái T đã chuyển khoản cho Y2 với tổng số tiền 182.000.000 đồng, thì Y2 mượn thêm của T 40.000.000 đồng. Ngày 23/9/2021 Y2 nhờ anh Tô Hữu T gặp

anh T lấy 78.000.000 đồng gửi vào tài khoản của T và tiếp tục nhờ anh T chuyển tiền mua tiền ảo chơi game hết.

Ngày 17/10/2021, sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, ông H và bà D đến Công an phường A, thành phố B trình báo sự việc. Ngày 18/10/2021, bị cáo Lý Như Y2 đến Công an Phường A đầu thú và thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài hết. Quá trình điều tra không thu giữ được các tài sản bị cáo lấy trộm.

Bản kết luận định giá tài sản số: 88/KL-HĐĐGTS, ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự, kết luận như sau:

1. 01 (một) bộ vòng ximen 21 chiếc, loại vàng 18K, trọng lượng 19 chỉ. Tính đến ngày 23/7/2021 có giá trị thành tiền là:

Mua vào:  $19 \text{ chỉ} \times 3.681.600 \text{ đồng/chỉ} = 69.950.400 \text{ đồng}$ .

Bán ra:  $19 \text{ chỉ} \times 3.881.600 \text{ đồng/chỉ} = 73.750.400 \text{ đồng}$ .

Tiền công thợ bình quân là: 550.000 đồng/bộ vòng ximen (chỉ dành cho giá bán ra).

2. 01 (một) tấm lắc tay kiểu nữ, dạng khoen lật đôi, loại vàng 18K, trọng lượng 20 chỉ. Tính đến ngày 23/7/2021 có giá trị thành tiền là:

Mua vào:  $20 \text{ chỉ} \times 3.681.600 \text{ đồng/chỉ} = 73.632.000 \text{ đồng}$ .

Bán ra:  $20 \text{ chỉ} \times 3.881.600 \text{ đồng/chỉ} = 77.632.000 \text{ đồng}$ .

Tiền công thợ bình quân là: 600.000 đồng/tấm lắc tay (chỉ dành cho giá bán ra).

3. 01 (một) tấm lắc tay kiểu nam, dạng khoen lật, loại vàng 18K, trọng lượng 50 chỉ. Tính đến ngày 23/7/2021 có giá trị thành tiền là:

Mua vào:  $50 \text{ chỉ} \times 3.681.000 \text{ đồng/chỉ} = 184.080.000 \text{ đồng}$ .

Bán ra:  $50 \text{ chỉ} \times 3.881.600 \text{ đồng/chỉ} = 194.080.000 \text{ đồng}$ .

Tiền công thợ bình quân là: 1.500.000 đồng/tấm lắc tay (chỉ dành cho giá bán ra).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lý Như Y2 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Như Y2 08 (tám) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 18/10/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lý Như Y2 có trách nhiệm bồi thường cho ông Quách Quang H và bà Nguyễn Thị Hiền D số tiền 348.112.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/9/2022, bị cáo Lý Như Y2 kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại giá trị tài sản bị cáo đã lấy trộm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bởi lẽ bị cáo chỉ lấy trộm 01 bộ vòng xi men gồm có 21 chiếc, tổng trọng lượng là 01 lượng 09 chỉ vàng được bán tại tiệm vàng Kim D; đối với 01 (một) tấm lắc tay kiểu nữ, dạng khoen lật đôi, loại vàng 18K, trọng lượng 20 chỉ và 01 (một) tấm lắc tay kiểu nam, dạng khoen lật, loại vàng 18K, trọng lượng 50 chỉ bị cáo không thừa nhận có lấy trộm số tài sản này. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y2 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Như Y2, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Theo hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lý Như Y2 thừa nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 23/7/2021 tại địa chỉ số 209, đường Tôn Đức T, khóm A, phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lý Như Y2 có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là 01 bộ vòng ximen 21 chiếc, loại vàng 18K, trọng lượng 19 chỉ của ông Quách Quang H và bà Nguyễn Thị Hiền D. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Lý Như Y2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Lý Như Y2, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận lấy trộm 01 bộ vòng ximen 21 chiếc, loại vàng 18K, trọng lượng 19 chỉ. Bị cáo không thừa nhận trộm tài sản đối với 01 tấm lắc tay kiểu nữ, dạng khoen lật đôi, loại vàng 18K, trọng lượng 20 chỉ và 01 tấm lắc tay kiểu nam, dạng khoen lật, loại vàng 18K, trọng lượng 50 chỉ. Tuy nhiên, theo hồ sơ vụ án thể hiện, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ra đầu thú và thừa nhận lấy trộm các tài sản gồm 01 bộ vòng ximen 21 chiếc, loại vàng 18K, trọng lượng 19 chỉ; 01 tấm lắc tay kiểu nữ, dạng khoen lật đôi, loại vàng 18K, trọng lượng 20 chỉ và 01 tấm lắc tay kiểu nam, dạng khoen lật, loại vàng 18K, trọng lượng 50 chỉ. Lời khai ban đầu của bị cáo phù hợp với biên bản ghi lời khai, tờ nhận tội vào các ngày 18/10/2021 và ngày 20/10/2021 của bị cáo (BL 70-72; 85-88; 448; 89). Các lời khai này đã được Cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự và phù hợp với lời khai bị hại, người liên quan là T, T2, K, phù hợp với kết quả trích xuất dữ liệu giao dịch tại sổ tài khoản của T, T2, K và của bị cáo. Việc sau đó bị cáo thay đổi lời khai không thừa nhận trộm tài sản đối với 01 tấm lắc tay kiểu nữ, dạng khoen lật đôi, loại vàng 18K, trọng lượng 20 chỉ và 01 tấm lắc tay kiểu nam, dạng khoen lật, loại vàng 18K, trọng lượng 50 chỉ và cho rằng lời khai ban đầu bị cáo bị ép cung, hướng dẫn khai là không có căn cứ chấp nhận. Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 88/KL-HĐĐGTS, ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thì tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 348.112.400 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Từ phân tích nêu trên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Như Y2 mà có căn cứ giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố B đã xét xử đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Bị cáo Lý Như Y2 kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Đối với thời hạn tạm giữ, tạm giam của bị cáo Lý Như Y2: Trong vụ án này bị cáo Lý Như Y2 bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2021 đến ngày 04/8/2022 thì bị cáo bỏ trốn và sau đó bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án khác. Do đó, đối với vụ án “Trộm cắp tài sản” thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2021 đến ngày 04/8/2022 nhưng cấp sơ thẩm xác định thời hạn chấp hành hình phạt tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 18/10/2021 là chưa chính xác; cấp phúc thẩm điều chỉnh lại cho phù hợp. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm về vấn đề này.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Như Y2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Lý Như Y2 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

3. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý Như Y2 08 (tám) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2021 đến ngày 04/8/2022.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lý Như Y2 có trách nhiệm bồi thường cho ông Quách Quang H và bà Nguyễn Thị Hiền D số tiền 348.112.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

5. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Như Y2 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; 17.405.600 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

8. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2022/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND TP. B (01 bản);
- TAND TP. B (02 bản);
- CQĐT TP. B (01 bản);
- Chi cục THADS TP. B (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Tăng Trần Quỳnh Phương**